

Bản án số: 197/2019/HS-PT

Ngày: 22-04-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Văn Hà

2/ Ông Đặng Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2019 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 114/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Mã Thanh P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Mã Thanh P; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 193/25 đường A, phường B, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; Con ông P1 và bà P2; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/01/2017, Tòa án nhân dân Quận 1 đã Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mã Thanh P tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Phú Đức trong thời gian 18 tháng (Quyết định số 03/2017/QĐ-TA); Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 20/9/2018;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/9/2018, Mã Thanh P điều khiển xe gắn máy biển số 51T6-6686 đến khu vực hẻm đường 20 thước, Phường K1, Quận G mua 03 gói ma túy tổng hợp của một đối tượng tên L (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cất giữ vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/9/2018, khi P đang điều khiển xe máy đến giao lộ NTMK-CQ, phường B, Quận K thì bị các anh HSH và THV (là cán bộ Công an phường B, Quận 1) đi tuần tra địa bàn, thấy P có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an phường B, Quận 1 làm rõ. Tại Công an Phường, P tự lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra 03 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (P khai nhận là ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân) nên anh Hùng và anh Vũ liền thu giữ vật chứng, đồng thời giao P cho Công an phường B, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo kết luận giám định số 1565/KLGD-H ngày 26/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mã Thanh P, HSH, THV, PVV và hình dấu Công an phường B, Quận 1 qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7817g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Mã Thanh P khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tôi ngày 19/9/2018, bị cáo P điều khiển xe gắn máy biển số 51T6-6686 đến hẻm đường 20 thước, Phường K1, Quận G để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P mua 03 gói ma túy tổng hợp của một đối tượng tên L (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng và trên đường về thì bị phát hiện và bắt giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mã Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/9/2018.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt bổ sung, phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/01/2019, bị cáo Mã Thanh P kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Tối ngày 19/9/2018, bị cáo P điều khiển xe gắn máy biển số 51T6-6686 đến hẻm đường 20 thước, Phường K1, Quận G để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P mua 03 gói ma túy tổng hợp của một đối tượng tên L (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng và trên đường về thì bị phát hiện và bắt giữ.

Theo kết luận giám định số 1565/KLGD-H ngày 26/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mã Thanh P, HSH, THV, PVV và hình dấu Công an phường B, Quận 1 qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7817g, loại Methamphetamine.

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo P, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Bị cáo tàng trữ ma túy dạng Methamphetamien với khối lượng 4,7817g nên bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 là phù hợp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc vào năm 2017, không chịu cải sửa lại phạm tội về ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa. Bản án sơ thẩm cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xét xử bị cáo với mức hình phạt 04 năm 06 tháng tù.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo P làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét thấy mức hình phạt 04 năm 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị

cáo gây ra. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Mã Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Mã Thanh P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận 1; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- TAND Quận 1; (2)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên